

Bản án số: **58/2022/HSST**

Ngày: 17/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Hà và bà Nguyễn Ngọc Oanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thái Hà và ông Lê Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm, hội trường xét xử tầng 1, Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái và điểm cầu thành phần - Nhà tạm giữ Công an thành phố Yên Bái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2022/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/QĐXXST-HS ngày 05/9/2022 đối với bị cáo:

Đào Xuân T, sinh ngày 14 tháng 3 năm 197x.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Đào Xuân T, sinh năm 1941; con bà Dương Thị T, sinh năm 1952; Vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01. Tại bản án số 22/2018/HSST ngày 09/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (được ra tù ngày 05/02/2021 - chưa được xóa án tích).

*** Về nhân thân:**

+ Tại bản án số 30/HSST ngày 23/8/2000 Tòa án nhân dân thị xã Yên Bái xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Tại bản án số 41/HSST ngày 24/7/2003 Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

+ Tại bản án số 96/2009/HSST ngày 26/8/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

+ Ngày 29/9/1997, Ủy ban nhân dân thị xã Yên Bái ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc

+ Ngày 05/10/2006, Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái ra Quyết định số 1071/QĐ-CTUBND đưa người vào Trung tâm cai nghiện và lao động tỉnh Yên Bái với thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/4/2022, tạm giam ngày 16/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Yên Bái - Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đào Xuân T, sinh năm 197x.

Trú tại: Tổ 0x, phố H, phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 198x. Trú tại: Thôn M, xã L, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Trần Phương Đ, sinh năm 195x. Trú tại: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

* *Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:* Ông Triệu Ngọc Thơ - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, ông Lương Mạnh Hưng - Cán bộ Cơ sở giam giữ Công an thành phố Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 50 phút ngày 13/4/2022, tổ công tác của Đội CSĐTTP về ma túy, Công an thành phố Yên Bái tuần tra tại khu vực đường bờ kè Sông Hồng, dưới gầm cầu Yên Bái (thuộc tổ dân phố T, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái) phát hiện và kiểm tra đối với Nguyễn Văn B có biểu hiện "Sử dụng trái phép chất ma túy". Vật chứng thu giữ, gồm có: 01 vỏ túi nilon màu trắng đã bị xé; 01 xi lanh nhựa loại 3ml/cc đã qua sử dụng; 01 vỏ ống nước cất có in chữ NOVOCAIN 3% đã qua sử dụng.

Nguyễn Văn B khai nhận số ma túy sử dụng có nguồn gốc mua của Đào Xuân T. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Yên Bái tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Đào Xuân T và thu giữ:

- 01 hộp sắt (loại hộp bánh màu đỏ) có in hoa văn bên trong có một tấm thủy tinh màu trắng, trên mặt tấm thủy tinh có chứa chất nghi là ma túy (Heroine);

- 01 lọ thủy tinh màu nâu có chữ "Xuyên Tâm Liên" bên trong có 01 gói nilon màu trắng hàn kín, bên trong nghi chứa ma túy (Heroine);

- 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng;

- 01 căn cước công dân mang tên Đào Xuân T;

- 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt đen;

- 01 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng;

- 01 con dao cạo râu có chữ CROMA;

- 01 ba lô vải màu đen đã qua sử dụng.

- Số tiền 49.919.000đồng

- 01 điện thoại di động màu đen loại cảm ứng đã qua sử dụng, mặt sau có chữ Redmi, lắp sim số thuê bao 0359.186.682.

Tại bản kết luận giám định số: 203/KL-KTHS ngày 19/4/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột màu trắng Đào Xuân T tự giác giao nộp có tổng khối lượng là 0,36 gam (không phải ba mươi sáu gam); 0,08 gam trích từ 0,36 gam chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra T khai nhận: T nghiện chất ma túy, loại Heroine. Để có ma túy sử dụng cho bản thân và bán cho các đối tượng khác kiếm lời. Ngày 02/4/2022, Đào Xuân T đi đến khu vực ga Phố L, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai mua 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng) của một người đàn ông tên T (thường gọi T Sấn), T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người này. Sau khi mua được ma túy, T mang về nhà cất giấu, mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. T đã bán 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, loại Heroine cho Nguyễn Văn B tại khu vực bờ kè Sông Hồng, phía sau nhà T cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Khoảng 05 giờ 00 ngày 03/4/2022, Nguyễn Văn B hỏi mua của Đào Xuân T 200.000 đồng tiền ma túy, T bảo với B là không bán với giá 200.000 đồng mà bán với giá 500.000 đồng/01 gói. Nhưng T vẫn đi vào nhà lấy và đưa cho B 01 gói ma túy, loại Heroine được gói trong gói nilon màu trắng hàn kín. B cầm gói ma túy và bảo cho Bồn nợ lại 200.000 đồng. T không nói gì và đi vào nhà. B cầm gói ma túy đi về.

Lần thứ 2: Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 13/4/2022, B gọi điện hỏi mua ma túy, khi B đến nhà, T đưa cho B 01 gói ma túy, loại Heroine được gói bằng túi nilon màu trắng. B đưa cho T 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Văn B cầm gói ma túy đến khu vực bờ kè Sông Hồng, dưới gầm cầu Yên Bái (thuộc tổ dân phố T, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái) để sử dụng, vừa sử dụng hết thì bị Cơ quan Công an phát hiện.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKSTP ngày 16/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái đã truy tố Đào Xuân T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố Đào Xuân T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt Đào Xuân T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng các Điều 46; 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận thức được hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” do bản thân thực hiện là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo Đào Xuân T thừa nhận: Do bản thân nghiện ma túy, T đã mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Trong các ngày 03; 13/4/2022, Đào Xuân T đã hai lần bán ma túy cho Nguyễn Văn B. Cụ thể, ngày 03/4/2022, T bán cho Nguyễn Văn B 01 gói ma túy (loại heroin) với giá 200.000 đồng, nhưng chưa thu được tiền (Bốn nợ 200.000đồng). Tiếp đến, ngày 13/4/2022, T bán cho B 01 gói ma túy (loại heroin) với giá 500.000đồng. Cả hai lần giao dịch, mua bán đều được thực hiện tại khu vực phía sau nhà T, thuộc tổ dân phố P, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Số tiền T thu được từ việc bán ma túy là 500.000đồng.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ của vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, như bản kết luận giám định, Bản kết luận điều tra, Cáo trạng nên có đủ cơ sở kết luận:

Đào Xuân T có hai lần bán ma túy cho Nguyễn Văn B vào các ngày 03; 13/4/2022 và tàng trữ 0,36 gam ma túy, mục đích để sử dụng và bán. Năm 2018, T bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bản án đã áp dụng tình tiết “tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2021, tính đến ngày phạm tội mới vẫn chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy:

Đào Xuân T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân, nhưng lười lao động, không có nghề nghiệp, nghiện ma túy. Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an trong nhân dân. Đây là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm điều cấm của luật, nhưng do háms lợi, vẫn cố ý thực hiện.

Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng 04 lần bị Tòa án xét xử, trong đó bị xét xử 01 lần về tội Trộm cắp tài sản vào năm 2000 và 03 lần bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” vào các năm 2003; 2009 và 2018. Sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX có xem xét đến việc bị cáo thành khẩn khai báo nên cho hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm, tài sản, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[5] Đối với nguồn gốc số ma túy Đào Xuân T bán cho Nguyễn Văn B, T khai mua của một người đàn ông tên là T, không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ của người này, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái không có căn cứ để điều tra, xác minh, xử lý người có tên là T trong vụ án này.

[6] Đối với Nguyễn Văn B, là người đã mua ma túy của T để sử dụng, xét thấy hành vi của B còn chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số ma túy thu giữ của Đào Xuân T có khối lượng 0,36 gam, đã sử dụng 0,08 gam dùng vào việc giám định, số còn lại là 0,28 gam được đựng trong một phong bì niêm phong, là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành lên bị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng màu đen, mặt sau có chur Redmi, đã qua sử dụng, số seri 0594.682.f0409, lắp sim số 0359.186. xxx là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc liên lạc, mua bán ma túy nên bị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 49.919.000đồng cơ quan điều tra thu giữ tại nơi ở của bị cáo, trong đó có:

+ 11.819.000đồng thu giữ trong ví trên người Đào Xuân T, trong đó có 500.000đồng là tiền do bị cáo bán ma túy mà có nên bị tịch thu nộp Ngân sách nhà nước, số tiền còn lại 11.319.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên được trả lại cho bị cáo.

+ Số tiền 4.100.000đồng thu trong cặp số và 34.000.000đồng thu trong ba lô tại gác xép nhà của Đào Xuân T, quá trình thẩm tra tại phiên tòa đã xác định được là tài sản hợp pháp của anh Đào Xuân T (anh trai của T), không liên quan đến hành vi phạm tội, nên tiền và chiếc ba lô màu đen được trả lại cho anh Đào Xuân T.

+ Đối với 01 căn cước công dân số 0150.7701.0xxx mang tên Đào Xuân T; 01 ví giả da màu nâu là tài sản hợp pháp và giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên được trả lại cho bị cáo.

+ Các vật chứng khác không có giá trị sử dụng nên bị tịch thu tiêu hủy.

[8] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố Đào Xuân T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS. Xử phạt Đào Xuân T **08** (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2022 (Ngày tạm giữ bị cáo).

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,28 gam ma túy, loại heroin được đựng trong một phong bì niêm phong, mặt trước có ghi “Vật chứng tự giác giao nộp của Đào Xuân Thái ngày 13/4/2022” (sau khi trích mẫu giám định); 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon gói, giấy gói; 01 vỏ nilon màu trắng đã bị xé, hàn xoắn hai đầu; 01 xi lanh nhựa 3ml/cc đã qua sử dụng; 01 vỏ ống nước cát có in chữ NOVOCAIN 3%; 01 lọ thủy tinh màu nâu có chữ Xuyên Tâm Liên; 01 hộp sắt loại hộp bánh màu đỏ có in hoa văn; 01 tấm thủy tinh màu trắng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt; 01 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 dao lam có chữ CROMA.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Đào Xuân Thái số tiền 500.000đồng và 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng màu đen, mặt sau có chữ Redmi, số seri 0594.682.f0409, số sim 0359.186. xxx.

- Trả cho Đào Xuân T số tiền 11.319.000 đồng; 01 căn cước công dân số 0150.7701.0184 mang tên Đào Xuân T và 01 ví giả da màu nâu.

- Trả cho anh Đào Xuân T số tiền 38.100.000đồng và 01 chiếc ba lô màu đen.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đào Xuân T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKS tỉnh Yên Bái;
- VKSNDTPYB;
- CATPYB;
- Trại tạm giam (01 bị cáo);
- Người có qlnv (01);
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- THADS thành phố;
- Hồ sơ NVCATP YB;
- THA phạt tù (2);
- Lưu HS, TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thủy

